

Số: 2044/LĐTBXH-KHTC

V/v: Xây dựng dự toán thu, chi  
Ngân sách nhà nước năm 2012

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2011

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ

Thực hiện Chỉ thị số 922/CT-TTg ngày 15/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; Thông tư số 83/2011/TT-BTC ngày 16/6/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2012, tiếp theo công văn số 1965/LĐTBXH-KHTC ngày 21/6/2011 về hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, Bộ hướng dẫn xây dựng dự toán thu - chi NSNN năm 2012 như sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi các nguồn kinh phí 6 tháng đầu năm và biện pháp điều hành thực hiện 6 tháng cuối năm và ước thực hiện cả năm 2011:**

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm:

Trên cơ sở dự toán thu, chi các nguồn kinh phí được giao, đơn vị đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2011 theo từng nhiệm vụ được giao: Chi thường xuyên, chi cho đối tượng, chi Chương trình mục tiêu quốc gia, chi nghiên cứu khoa học, chi mua sắm, sửa chữa tài sản... (Đơn vị có sử dụng nguồn kinh phí nào phải đánh giá đầy đủ, toàn diện các nguồn kinh phí: nêu rõ những kết quả, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân)

1.2. Biện pháp cụ thể để thực hiện dự toán thu, chi các nguồn kinh phí trong những tháng còn lại của năm 2011, tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Đối với các đơn vị được giao dự toán thu, cần có biện pháp cụ thể để phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu được giao; trong trường hợp khó khăn, không thực hiện được phải báo phân tích rõ nguyên nhân để tổng hợp đề nghị điều chỉnh dự toán giao thu ngân sách.

- Báo cáo tình hình thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong dự toán chi NSNN được giao năm 2011; tình hình cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa cần thiết, kém hiệu quả như hội họp, khánh tiết, khảo sát trong và ngoài nước, mua sắm, thực hiện tiết kiệm điện... trên cơ sở đó tập trung nguồn đảm bảo chi cho các nhiệm vụ mới phát sinh, soát xét lại các chỉ tiêu, nhiệm vụ chi, cân đối các nguồn kinh phí để thực hiện; những khó khăn, vướng mắc (nếu có) khi triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ chi về đầu tư xây dựng, các chương trình, dự án trong nước và quốc tế, chi cho công việc sửa chữa, mua sắm tài sản, nghiên cứu khoa học... cần sớm hoàn tất thủ tục đầy nhanh tiến độ giải ngân.

- Các nhiệm vụ chi xét thấy không thể hoàn thành kiên quyết điều chỉnh để tăng cường cho các nhiệm vụ khác của đơn vị không để kinh phí tồn đọng chuyển năm sau.

- Đánh giá những kết quả, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu năm 2011; tình hình, kết quả triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 đối với các đơn vị quản lý nhà nước; Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 115/2005/NĐ-CP và 96/2010/NĐ-CP đối với các đơn vị nghiên cứu khoa học.

- Báo cáo tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính theo Đề án 30 trong quản lý ngân sách nhà nước năm 2011, nêu rõ tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

- Báo cáo đánh giá kết quả xét duyệt biên chế, quỹ lương và thực hiện điều chỉnh lương tối theo Nghị định số 22/2011/NĐ-CP ngày 04/4/2011 của Chính phủ.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát chi tiêu các nguồn kinh phí trong những tháng còn lại đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quyết toán quý để tránh tình trạng dồn ép quyết toán năm. Đồng thời triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành và đánh giá tình hình thực hiện theo quý, năm.

1.3. Đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình quốc gia, Đề án:

- Các đơn vị chủ trì các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án lớn chú ý đánh giá, phân tích kỹ: Tình hình phân bổ, giao dự toán chi các chương trình mục tiêu, dự án năm 2011; trên cơ sở dự toán kinh phí đã được giao và tiến độ thực hiện; Chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương hoàn thiện báo cáo đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án giai đoạn 2006 – 2010 và năm 2011, trên cơ sở đó đề xuất danh mục, mục tiêu, nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án giai đoạn 2012-2015, xây dựng phạm vi, nội dung, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí, quy trình thẩm định, cơ chế quản lý, theo dõi, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định làm cơ sở triển khai thực hiện từ năm 2012.

- Đối với các Chương trình, đề án thực hiện bằng cả nguồn vốn ngoài nước, đánh giá kỹ về tình hình giải ngân nguồn vốn ngoài nước.

1.4. Đối với các nhiệm vụ chi lớn của ngành:

+ Đánh giá kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu trong năm 2011 thực hiện các nhiệm vụ của Bộ; trong đó, chú ý đánh giá kỹ kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách sau: Việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, trong đó tập trung đánh giá việc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của

Nghị định số 67/2007/NĐ-CP; ; Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015; Quyết định 471/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 về trợ cấp khó khăn; Luật Người cao tuổi và Luật Người khuyết tật; chính sách đối với các hộ nghèo và hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tại các vùng đặc biệt khó khăn như: chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo; chính sách nhà nước hỗ trợ các hộ cận nghèo, học sinh, sinh viên mua bảo hiểm y tế; hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn; chính sách bảo hiểm thất nghiệp; khắc phục thiên tai, bão lũ, cứu đói cho người dân; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo,...

+ Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường đối với ngành, lĩnh vực mình quản lý; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục-đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường. Trong đó chú ý đánh giá, phân tích về tổng nguồn lực và cơ cấu nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển ngành, lĩnh vực, kết quả thực hiện huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển ngành, lĩnh vực; những tồn tại, nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới để huy động có hiệu quả các nguồn lực xã hội để phát triển ngành, lĩnh vực.

## **2. Dự toán thu, chi các nguồn kinh phí 2012:**

### **2.1. Yêu cầu, nhiệm vụ dự toán năm 2012:**

- Xây dựng dự toán theo hướng tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã đề ra năm 2011; rà soát, sắp xếp lại các khoản chi ngân sách (kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển) để triệt để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi ngân sách, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

- Đảm bảo nhiệm vụ chi cho các hoạt động của đơn vị trên tinh thần tính đúng, đủ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai trong quản lý thu, chi các nguồn kinh phí.

- Phải thể hiện đầy đủ dự toán thu, chi tất cả các nguồn kinh phí: Ngân sách cấp; khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, các khoản thu viện trợ nước ngoài và các khoản thu khác đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khi xây dựng dự toán.

- Dự toán chi ngân sách phải tính toán đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đã ban hành và các nhiệm vụ thường xuyên đã được giao, đồng thời tính toán, dự trù đầy đủ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh. Đối với các chế độ, chính sách, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền ban hành trong quá trình lập dự toán, thực hiện lập dự toán theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Các đơn vị chịu trách nhiệm tự đảm bảo kinh phí thực hiện đổi với các chính sách, chế độ, nhiệm vụ bị bỏ sót trong khi xây dựng dự toán.

- Đối với một số nhiệm vụ chi đặc thù:

+ Dự toán để thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007;

+ Dự toán kinh phí thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008-2012 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008.

+ Dự toán chi thực hiện Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê theo quy định tại Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 02/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Dự toán chi ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BTC-BTTT ngày 26/5/2008 của Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Dự toán kinh phí thực hiện các cam kết quốc tế và hợp tác ASEAN.

- Đối với các đơn vị quản lý hành chính: Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; định mức phân bổ ngân sách nhà nước năm 2011 đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định tại Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010; dự toán đầy đủ những nội dung chi đặc thù; các nhiệm vụ chi không thường xuyên; dự toán quản lý các chương trình, dự án, đề án do đơn vị chủ trì; các hoạt động của cơ quan Đảng, công đoàn, tự vệ, an ninh, quốc phòng...

- Đối với các đơn vị sự nghiệp:

+ Các đơn vị sự nghiệp khoa học, triển khai thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2005/NĐ-CP và Quyết định số 1926/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Thông tư số 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 05/6/2006 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn khác.

+ Các đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006, số 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

- Tiếp tục bố trí dự toán ngân sách và huy động các nguồn tài chính thực hiện cải cách tiền lương: các đơn vị cần chủ động tính toán tiết kiệm 10% chi thường

xuyên năm 2012, nguồn thu được để lại năm 2012 đối với các đơn vị; đồng thời chuyển các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) sang năm 2012 để thực hiện; toàn bộ nguồn kinh phí này phải được hạch toán, quản lý riêng để tạo nguồn tiếp tục thực hiện cải cách tiền lương, không sử dụng nguồn kinh phí này cho các mục đích khác.

- Dự toán chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, dự án, đề án quan trọng: Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung các Chương trình, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc đang trình các cơ quan thẩm quyền phê duyệt, đơn vị chủ quản chương trình, dự án xác định các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể năm 2012 để xây dựng dự toán cho phù hợp cho cả Chương trình và phần chi tại Bộ.

## **2.2. Nội dung - mẫu biểu lập dự toán:**

### **a/ Nội dung lập dự toán**

- Đối với các khoản chi thường xuyên:

+ Các khoản chi cho hoạt động hành chính, sự nghiệp của các đơn vị được dự toán trên cơ sở chế độ, chính sách và định mức chi quản lý nhà nước, sự nghiệp hiện hành (theo mức được giao năm 2011). Đối với các nhiệm vụ tăng hoặc giảm so với năm 2011 lập dự toán tăng hoặc giảm tương ứng, những nhiệm vụ đặc thù của từng đơn vị cần có thuyết minh cụ thể.

+ Các nhiệm vụ chi thường xuyên khác (sự nghiệp nuôi dưỡng người có công, sự nghiệp trẻ em, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội,...) căn cứ vào kế hoạch và nhiệm vụ được giao, kết quả thực hiện 2011 để lập dự toán chi tiết triển khai thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị (ngoài chi thường xuyên).

- Đối với các khoản chi không thường xuyên:

+ Các khoản chi cho đầu tư xây dựng, chương trình, đề án, dự án trong nước và quốc tế... ngoài việc lập dự toán theo yêu cầu cần khẩn trương hoàn tất các thủ tục (dự án, thiết kế, dự toán...) theo quy định để đảm bảo điều kiện ghi kế hoạch và dự toán kinh phí.

+ Các khoản chi cho mua sắm, sửa chữa tài sản, chi cho công việc (Hội nghị, điều tra, nghiên cứu...) bằng nguồn kinh phí sự nghiệp cần có thuyết minh, tính toán chi tiết kèm theo.

### **b/ Báo biểu lập dự toán**

Tùy thuộc vào chức năng, nhiệm vụ và nội dung hoạt động của đơn vị, dự toán thu chi NSNN của đơn vị lập theo hệ thống biểu mẫu kèm theo công văn này.

## **3. Những đề xuất, kiến nghị của đơn vị.**

Trên cơ sở kết quả đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2011, tình hình thực hiện chính sách chế độ thu, chi NSNN và các chính sách, chế độ khác có liên quan áp dụng trong giai đoạn 2006-2010 và năm 2011; kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán; các đơn vị nghiên cứu đề xuất cụ thể việc sửa đổi, bổ sung chính sách, chế độ thu, chi NSNN và các chính sách, chế độ khác; kiến nghị công tác hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

NSNN để tổng hợp đề nghị Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung.

- Đề xuất bổ sung, sửa đổi chính sách chế độ, định mức không còn phù hợp (dự kiến kinh phí tăng thêm nếu sửa đổi bổ sung):

- + Chế độ, chính sách cho đối tượng, cho cán bộ CNV;
- + Định mức dự toán, định mức chi tiêu;
- + Quy trình, phân cấp xét duyệt các khâu: dự toán, quyết toán, mua sắm tài sản.
- Đề xuất, kiến nghị khác.

#### 4. Tiết độ lập dự toán:

- Các đơn vị dự toán cấp II và cấp III trực thuộc Bộ gửi Dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 về Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 12/07/2011 đồng thời gửi thư theo địa chỉ mail: [tranthilieu@yahoo.com](mailto:tranthilieu@yahoo.com).

- Các đơn vị dự toán cấp II chủ động triển khai lập dự toán đối với các đơn vị cấp III trực thuộc để đảm bảo yêu cầu và thời gian nêu trên.

Do khối lượng công việc lớn, thời gian gấp, vì vậy đề nghị Thủ trưởng đơn vị tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2012 đảm bảo yêu cầu, nội dung và tiến độ quy định. Các đơn vị không lập dự toán hoặc gửi dự toán không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu, Bộ chỉ đảm bảo dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2012 tối đa bằng dự toán ngân sách 2011.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đơn vị phản ánh về Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính, điện thoại 04.38.269.544) để được hướng dẫn thêm./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Lưu VP, Vụ KHTC.

TL.BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Quang Phụng

## THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2011 VÀ DỰ TOÁN NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Quyết toán 2010	Năm 2011		Dự toán 2012
			Dự toán	Ước TH	
A	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>				
1	<u>Số thu phí, lệ phí</u>				
	- Học phí				
	- Viện phí				
	- Phí kiểm định KTAT				
	- Phí thẩm định hồ sơ XKLĐ, lệ phí cấp phép				
2	<u>Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được đền lại</u>				
	- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề				
	- Chi sự nghiệp y tế				
	- Chi kiểm định KTAT				
	- Chi thẩm định hồ sơ XKLĐ, cấp phép				
3	<u>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</u>				
B	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>				
I	<u>Chi đầu tư phát triển</u>				
	Trong đó:				
	- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề				
	- Chi khoa học, công nghệ				
1	<u>Chi đầu tư XDCB</u>				
2	Chi đầu tư và hỗ trợ các doanh nghiệp theo chế độ quy định				
3	Chi dự trữ nhà nước				
4	Chi đầu tư phát triển khác				
II	<u>Chi thường xuyên</u>				
1	Chi quốc phòng, an ninh, đặc biệt				
2	<u>Chi SN giáo dục - đào tạo và dạy nghề</u>				
3	<u>Chi sự nghiệp y tế và đảm bảo xã hội</u>				
4	<u>Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ</u>				
5	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
6	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình				
7	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
8	<u>Chi sự nghiệp kinh tế</u>				
9	<u>Chi hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường</u>				
10	<u>Chi quản lý hành chính</u>				
11	<u>Chi trợ giá các mặt hàng chính sách</u>				
12	Chi khác				

09581477

STT	Chỉ tiêu	Quyết toán 2010	Năm 2011		Dự toán 2012
			Dự toán	Uớc TH	
<b>III</b>	<b>Chi chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án lớn</b>				
1	<i>Chương trình Giảm nghèo</i>				
2	<i>Chương trình Việc làm</i>				
	- Việc làm trong nước				
	- Xuất khẩu lao động (không bao gồm C.trình 62 huyện nghèo)				
	- Dạy nghề				
3	<i>Chương trình Giáo dục - Đào tạo</i>				
	- Đề án Dạy nghề cho lao động nông thôn				
	- Tăng cường cơ sở VC các trường ĐH, CĐ				
4	<i>Chương trình ATLĐ</i>				
5	<i>Đề án tăng cường XKLĐ cho 62 huyện nghèo</i>				
6	<i>Đề án tuyên truyền phổ biến PLLĐ</i>				
7	<i>Chương trình quốc gia bảo vệ Trẻ em</i>				
8	<i>Đề án Phát triển nghề công tác xã hội</i>				
9	<i>Chương trình QG về Bình đẳng giới</i>				
<b>IV</b>	<b>Chi thực hiện chính sách Người có công</b>				
1	Chi thường xuyên				
2	Chi 1 lần				
3	Điều chỉnh chính sách				

09581477

Chương : 024

**ĐÁNH GIÁ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÀNH,  
LĨNH VỰC NĂM 2011 VÀ DỰ TOÁN 2012**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Quyết toán 2010	Năm 2011		Dự toán 2012
			Dự toán	Ước TH	
<b>TỔNG SỐ</b>					
I	Chi NSNN				
1	Chi đầu tư XDCB				
a	NSTW				
b	NSDP				
2	Chi thường xuyên				
a	NSTW				
b	NSDP				
3	Chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, đề án lớn				
a	Chương trình Giảm nghèo				
b	Chương trình Việc làm				
c	Đề án Dạy nghề cho lao động nông thôn				
d	Chương trình ATLĐ				
e	Chương trình Bảo vệ trẻ em				
f	Đề án hỗ trợ huyện nghèo XKLD				
g	Đề án Nghề công tác xã hội				
II	Chi từ nguồn trái phiếu Chính phủ				
	Trong đó: Cho ngành giao thông				
	Cho lĩnh vực thuỷ lợi				
	Cho ngành giáo dục				
	Cho ngành y tế				
III	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, đóng góp,...				
IV	Chi đầu tư của các cơ sở ngoài công lập				
V	Chi đầu tư khác				

09581477

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2012

I/ THỰC HIỆN NĂM 2010

Số TT	Tên đơn vị trực thuộc	A/ PHẦN THU	Bao gồm			B/ PHẦN CHI	Thực hiện năm 2010												III. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
			Tổng số thu	Số để lại	Số nộp NS		I. Chi đầu tư phát triển			Góm			II. Chi thường xuyên			Góm				
							Chi DT XDCB	Chi bổ sung vốn DN	Chi đầu tư khác	Chi SNKT	Chi KHCN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN GD-DT &DN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN Xã hội	Tr.đó T.hàng(l)	Chi QLHC	Tr.đó T.hàng(l)	Chi tr.đó các mặt hang chinh sach	Chi khác
1	<u>Tổng cộng</u>																			
1	Đơn vị ...																			
2	Đơn vị ...																			

II/ ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2011

Số TT	Tên đơn vị trực thuộc	A/ PHẦN THU	Bao gồm			B/ PHẦN CHI	Ước thực hiện năm 2011												III. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
			Tổng số thu	Số để lại	Số nộp NS		I. Chi đầu tư phát triển			Góm			II. Chi thường xuyên			Góm				
							Chi DT XDCB	Chi bổ sung vốn DN	Chi đầu tư khác	Chi SNKT	Chi KHCN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN GD-DT &DN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN Xã hội	Tr.đó T.hàng(l)	Chi QLHC	Tr.đó T.hàng(l)	Chi tr.đó các mặt hang chinh sach	Chi khác
1	<u>Tổng cộng</u>																			
1	Đơn vị ...																			
2	Đơn vị ...																			

III/ DỰ TOÁN NĂM 2012

Số TT	Tên đơn vị trực thuộc	A/ PHẦN THU	Bao gồm			B/ PHẦN CHI	Dự toán năm 2012												III. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
			Tổng số thu	Số để lại	Số nộp NS		I. Chi đầu tư phát triển			Góm			II. Chi thường xuyên			Góm				
							Chi DT XDCB	Chi bổ sung vốn DN	Chi đầu tư khác	Chi SNKT	Chi KHCN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN GD-DT &DN	Tr.đó T.hàng(l)	Chi SN Xã hội	Tr.đó T.hàng(l)	Chi QLHC	Tr.đó T.hàng(l)	Chi tr.đó các mặt hang chinh sach	Chi khác
1	<u>Tổng cộng</u>																			
1	Đơn vị ...																			
2	Đơn vị ...																			

Ghi chú:

- (1) Chỉ tiền lương của những đối tượng NSNN trực tiếp đảm bảo  
Các đơn vị dự toán cấp II thêm biểu tổng hợp này.

## DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2012

Đơn vị: triệu đồng

Mục	NỘI DUNG	Uớc Quyết toán năm 2010	Năm 2011		Dự toán năm 2012
			Dự toán	Uớc TH	
	<b>A. PHẦN THU</b>				
<b>I- Tổng số thu</b>					
<b>1. Số dư năm trước chuyển sang</b>					
<b>2. Số thu trong năm:</b>					
- Thu HTLĐ theo HD cũ (8%)					
- Thu lệ phí cấp phép, phí quản lý					
- Thu Thẩm định hồ sơ					
- Lãi ngân hàng					
- Chênh lệch tỷ giá					
- Thu khác					
<b>II- Số thu nộp ngân sách nhà nước</b>					
- Nộp thuế hoạt động sự nghiệp					
- Nộp khác					
<b>III- Số thu được để lại chi</b>					
<b>1. Số dư năm trước chuyển sang</b>					
<b>2. Số thu trong năm:</b>					
- Thu HTLĐ theo HD cũ					
- Thu lệ phí cấp phép, phí quản lý					
- Thu Thẩm định hồ sơ					
- Lãi ngân hàng					
- Chênh lệch tỷ giá					
- Thu khác					
<b>B. PHẦN CHI</b>					
<b>1 Chi Đầu tư XDCB</b>					
<b>2 Chi sự nghiệp kinh tế</b>					
- Hỗ trợ xúc tiến thương mại					
- Chi sự nghiệp đào tạo và đưa lao động đi HQ					
<b>3 Chi quản lý hành chính (Trong nước)</b>					
Trong đó: Tiền lương					

09581477

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2012**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Ước Quyết toán năm 2010	Năm 2011		Dự toán năm 2012
			Dự toán	Ước TH	
<b>A. PHẦN THU</b>					
I	<b>Tổng số thu</b>				
1	<i>Số dư năm trước chuyển sang</i>				
2	<i>Số thu trong năm:</i>				
	- Thu Quỹ xuất khẩu lao động				
	- Lãi ngân hàng				
	- Thu khác				
II	<b>Số thu nộp ngân sách nhà nước</b>				
	- Nộp thuế hoạt động sự nghiệp				
	- Nộp khác				
I	<b>Số thu được để lại chi</b>				
1	<i>Số dư năm trước chuyển sang</i>				
2	<i>Số thu trong năm:</i>				
	- Thu Quỹ xuất khẩu lao động				
	- Lãi ngân hàng				
	- Thu khác				
<b>B. PHẦN CHI</b>					
1	<b>Chi hoạt động thường xuyên</b>				
2	<i>Chi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ</i> (Bao gồm cả chi hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ người lao động)				
3	<b>Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ</b>				

09581477

## DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2012

STT	Nội dung	Quyết toán năm 2010	Đơn vị: Triệu đồng		Dự toán năm 2012
			Dự toán	Thực hiện	
	1	2	3	4	5
<b>A. TỔNG SỐ THU CỦA ĐƠN VỊ</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng số thu từ phí, lệ phí, thu khác</b>				
1	Thu phí, lệ phí <i>(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)</i>				
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ <i>(Chi tiết theo từng loại hoạt động dịch vụ)</i>				
3	Thu sự nghiệp khác <i>(Chi tiết theo từng loại thu)</i>				
<b>II</b>	<b>Số thu nộp ngân sách nhà nước</b>				
1	Phí, lệ phí <i>(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)</i>				
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ <i>(Chi tiết theo từng loại hoạt động dịch vụ)</i>				
3	Hoạt động sự nghiệp khác <i>(Chi tiết theo từng loại thu)</i>				
<b>III</b>	<b>Số thu được để lại đơn vị sử dụng theo chế độ quy định</b>				
1	Phí, lệ phí <i>(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)</i>				
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ <i>(Chi tiết theo từng loại hoạt động dịch vụ)</i>				
3	Hoạt động sự nghiệp khác <i>(Chi tiết theo từng loại thu)</i>				
<b>IV</b>	<b>Kinh phí ngân sách nhà nước cấp</b>				
1	Dự toán chi thường xuyên (nếu có)				
2	Dự toán chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, ngành				
3	Dự toán chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước đặt hàng				
4	Chương trình mục tiêu quốc gia				
5	Chi đầu tư phát triển				
6	Chi khác (nếu có)				

09581477

STT	Nội dung	Quyết toán năm 2010	Năm 2011		Dự toán năm 2012
			Dự toán	Thực hiện	
	<b>B - TỔNG SỐ CHI CỦA ĐƠN VỊ (III+IV) (1)</b>				
1	Chi thường xuyên				
a	Chi cho người lao động				
b	Chi quản lý hành chính				
c	Chi hoạt động nghiệp vụ				
d	Chi tổ chức thu phí, lệ phí				
đ	Chi sản xuất, cung ứng dịch vụ				
e	Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên TSCĐ				
g	Chi đảm bảo cải cách tiền lương				
h	Chi hoạt động thường xuyên khác				
2	Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, ngành				
3	Chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước đặt hàng				
4	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia				
5	Chi thực hiện tinh giản biên chế				
6	Chi đầu tư phát triển				
7	Chi khác (nếu có)				

09581477

**TỔNG DỰ TOÁN THU - CHI TỪ NGUỒN TỪ NGUỒN VAY NỢ NƯỚC NGOÀI VÀ VỐN ĐỐI ỨNG NĂM 2008**

**Đơn vị: Triệu đồng**

Số	Tên nước, tổ chức quốc tế/dự án	Thời gian thực hiện dự án	Tổng số vốn ký kết theo hiệp định				Đánh giá thực hiện năm 2011				Ước lũy kế thực hiện đến 31/12/2011				Dự toán năm 2012			
			Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó	
			XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)	
			Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng	Vốn viên trợ ứng	Vốn đối ứng
Công																		

**Ghi chú:**

(I) Chi tiết cho từng lĩnh vực cho NSNN: GD-ĐT, Khoa học công nghệ...

09581477

TỔNG DỰ TOÁN THU - CHI TỪ NGUỒN TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ VÀ VỐN ĐỐI ỨNG NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

Số	Tên nước, tổ chức quốc tế/dự án	Thời gian thực hiện dự án	Tổng số vốn ký kết hoặc cam kết	Tổng số vốn chuyển cho Việt Nam sử dụng và vốn đối ứng cam kết				Đánh giá thực hiện năm 2011				Ước lượng kế thực hiện đến 31/12/2011				Dự toán năm 2012			
				Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó			
				XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)		XDCB		HCSN (I)	
				Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng
	Công																		

Ghi chú:

(1) Chi tiết cho từng lĩnh vực cho NSNN: GD-DT, Khoa học công nghệ...

09581477

DỰ TOÁN CHI BẰNG NGOẠI TỆ 2012

STT	NỘI DUNG	ƯỚC QUYẾT TOÁN NĂM		NĂM 2011		DỰ TOÁN		DỰ TOÁN	
		2010		DỰ TOÁN		ƯỚC THỰC HIỆN		NĂM 2012	
		VND (Tr.đồng)	USD	VND (Tr.đồng)	USD	VND (Tr.đồng)	USD	VND (Tr.đồng)	USD
	<b>TỔNG SỐ CHI</b>								
	<b>I. CHI ĐÓNG NIÊN LIỂM</b>								
1	Niên liêm ILO								
2	Niên liêm tay nghề thế giới								
3	Nien liêm khác								
	<b>II. CHI ĐOÀN RA</b>								
1	Đoàn ra cơ quan Bộ								
2	Tham dự thi tay nghề thế giới								
3	Các đoàn ra của Cục QL LĐNN								
4	Đoàn ra khác								
	<b>III. KINH PHÍ CÁC BAN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC</b>								
	Chi tiết theo Ban								

DỰ TOÁN CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

TÊN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU, DỰ ÁN	Quyết toán năm 2010			Dự toán năm 2011			Ước thực hiện năm 2011			Dự toán năm 2012		
	Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm	
		Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN
<u>Tổng số</u>												
1. Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo												
2. Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề												
+ Dạy nghề												
+ Việc làm trong nước												
+ Xuất khẩu lao động												
3. Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục - đào tạo												
+ Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn												
+ Dự án các trường ĐH, CĐ, THCN												
4. Chương trình quốc gia về An toàn lao động												
5. Chương trình quốc gia BV Trẻ em												
6. Chương trình quốc gia về Bình đẳng giới												

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 www.Thuvienlaptrinh.com

09581477

## DỰ TOÁN CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA NĂM 2012

(Phản Bộ LĐ-TBXH trực tiếp quản lý)

Đơn vị: triệu đồng

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU, DỰ ÁN	Quyết toán năm 2010			Dự toán năm 2011			Ước thực hiện năm 2011			Dự toán năm 2012		
		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm		Tổng số	Gồm	
			Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN
	<b>Tổng số</b>												
I	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
II	Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm												
I	Day nghề												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
2	Việc làm trong nước												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
3	Xuất khẩu lao động												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
III	Chương trình giáo dục đào tạo												
	Tăng cường CSVC các trường ĐH, CĐ và THCN												
IV	Chương trình An toàn vệ sinh lao động												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
V	Chương trình phòng chống ma tuý												
VI	Chương trình phòng chống tội phạm												
VII	Chương trình phòng chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS												
VIII	Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu												
IX	Chương trình quốc gia BV trẻ em												
	Chi tiết theo từng dự án, hoạt động												
X	Chương trình quốc gia Bình đẳng giới												
XI	Chương trình quốc gia ứng dụng CNTT												

09581477

## DỰ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	QUYẾT TOÁN NĂM 2010	NĂM 2011		DỰ TOÁN NĂM 2012
				DỰ TOÁN	ƯỚC TH	
	<b>Tổng số</b>	Triệu đồng				
	<b>A. Chi hoạt động nghiệp vụ</b>	Triệu đồng				
I	<b>Hỗ trợ xúc tiến xuất khẩu lao động</b>					
II	<b>Điều tra cơ bản</b>					
1						
2						
3						
IV	<b>Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động (theo quyết định 31/2009/QĐ-TTg ngày 24/2/2009)</b>					
V	<b>Dự án ứng dụng công nghệ thông tin (theo quyết định 48/2009/QĐ-TTg ngày 24/3/2009)</b>					
VI	<b>Đồng bộ chỉ tiêu thống kê theo Quyết định số 132/QĐ-TTg</b>					
	<b>B. Chi hoạt động bộ máy quản lý</b>					
1	<b>Biên chế</b>	Người				
	- Biên chế được duyệt					
	- Số có mặt thực tế					
2	<b>Chi hoạt động</b>	Triệu đồng				
	a. Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp theo lương	-				
	b. Các khoản cmn t&khac (DV công cộng, vãt tư VP, TTTT, công tác phí, sửa chữa TY)	-				
	c. Chi các khoản chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù					
	d. Mua sắm, sửa chữa lớn tài sản	-				

09581477

## DỰ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN NĂM 2010	NĂM 2011		DỰ TOÁN NĂM 2012
			Dự toán	Ước TH	
	<b>Tổng số</b>				
1	Công tác phổ biến, tuyên truyền bảo vệ môi trường				
2	Đề án bảo vệ môi trường trong tại các cơ sở CH-PHCN và điều dưỡng NCC				
3	Đề án bảo vệ môi trường tại các cơ sở bảo trợ xã hội				
4	Đề án bảo vệ môi trường tại các cơ sở giáo dục Lao động - Xã hội				
5	Khảo sát, điều tra, đánh giá tình hình môi trường; xây dựng văn bản QPPL về BVMT và thí điểm xử lý tại 1 số đơn vị				

09581477

**DỰ TOÁN CHI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2012**

**Đơn vị: triệu đồng**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Ước quyết toán năm 2010	Năm 2011		Dự toán Năm 2012
				Dự toán	Ước Thực hiện	
	<b>Tổng số chi</b>					
I	<b>Biên chế</b>					
I	<i>Biên chế được duyệt</i>	Người				
2	<i>Số có mặt thực tế</i>	Người				
	<i>Biên chế</i>	Người				
	<i>Hợp đồng dài hạn</i>	Người				
II	<b>CT, đê tài cấp nhà nước, cấp Bộ</b>	Triệu đồng				
1	<i>Đê tài Khoa học cấp nhà nước:</i>	Triệu đồng				
2	<i>Đê tài Khoa học cấp Bộ</i>					
III	<b>Chi hoạt động</b>	Triệu đồng				
1	<i>Quỹ lương, phụ cấp, đóng góp</i>	-				
	Trong đó: - Lương cán bộ trong BC					
	- Lương cán bộ hợp đồng					
	- Tiền công	-				
	<i>Các khoản đóng góp theo lương</i>	-				
2	<i>Các khoản chi TX khác ( DV công cộng, vật tư VP, TTIT, công tác phí, sửa chữa TX... )</i>	-				
3	<i>Mua sắm, sửa chữa lớn tài sản</i>	-				
	<b>Tổng số thu</b>	Triệu đồng				
1	<i>Phí, lệ phí</i>	-				
2	<i>Thu từ các dự án thử nghiệm (cấp Nhà nước, cấp Bộ...)</i>	-				
3	<i>Thu khác</i>	-				

09581477

## DỰ TOÁN CHI ĐÀM BẢO XÃ HỘI TẬP 2012

STT	Nội dung	Đơn vị tính	ƯỚC QT NĂM 2010	NĂM 2011		DỰ TOÁN NĂM 2012
				DỰ TOÁN	ƯỚC TH	
	<b>TỔNG CHI ĐÀM BẢO XÃ HỘI</b>					
<b>I</b>	<b>HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI TẬP TRUNG</b>					
	<b>Tổng các khoản hi</b>	<i>Triệu đồng</i>				
1	Số đơn vị	Đơn vị				
2	Biên chế	Người				
3	Số có mặt thực tế	Người				
	Biên chế	Người				
	Hợp đồng dài hạn	Người				
4	Đối tượng	Người				
	- Thương binh, bệnh binh					
	- Con Thương binh, liệt sỹ					
	- Xã hội					
5	Gường điều trị	Triệu đồng				
	Số giường	Giường				
	Mức chi	Triệu đồng				
6	Sinh hoạt phí của đối tượng	Triệu đồng				
	- Thương binh, bệnh binh					
	- Con Thương binh, liệt sỹ					
	- Đối tượng xã hội					
	- Trợ cấp ưu đãi giáo dục con TB nặng					
7	Chi các chính sách, chế độ cho đối tượng	Triệu đồng				
	- Quà và ăn thêm ngày Lễ					
	- Các chế độ khác của TBB ( DCCH, Trang cấp đặc biệt, Lộ phí thăm gd, Hỗ trợ TB về gd, sách báo CLB .... )					
8	Chi khác phục vụ đối tượng ( Điện nước, xăng dầu, mua sắm TS, SC công trình phúc lợi,...)	Triệu đồng				
	Trong đó: - Điện nước, xăng dầu ...					
	- Mua sắm TSCĐ					
	- Sửa chữa lớn TSCĐ và công trình phúc lợi					
9	Phụ cấp trực y tế	Triệu đồng				
10	Chi thường xuyên theo định mức	Triệu đồng				
a.	Quỹ lương, phụ cấp					
	Trong đó: - Lương cán bộ trong BC					
	- Lương cán bộ hợp đồng					
	- Tiền công					
b.	Các khoản đóng góp theo lương					
c.	Các khoản chi TX khác ( DV công cộng, vật tư VP, TTTT, công tác phí, sửa chữa TX... )					
11	Chi tiếp đối tượng	Triệu đồng				

09581477

	<u>Các khoản thu</u>	Triệu đồng				
1	- Thu viện phí					
2	- Thu khác					
<b>II</b>	<b>CHI ĐÀM BẢO XÃ HỘI KHÁC</b>	Triệu đồng				
1	Nhiệm vụ phòng chống mại dâm					
2	Nhiệm vụ chăm sóc TE					
3	Quản lý, chăm sóc người có công					
4	Thực hiện các đề án Phòng chống tội phạm buôn bán PW và trẻ em theo					
5						
6	Người tàn tật					
7	Người cao tuổi					
8	Hoạt động xã hội khác					

09581477

**CƠ SỞ TÍNH CHI GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO NĂM 2012**

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Ước QT năm 2010	Năm 2011		Dự kiến năm 2012
				Dự toán	Thực hiện	
I	<b>Chỉ tiêu biên chế, quỹ TL</b>  Số trường Số biên chế được duyệt: Quỹ lương, phụ cấp Trong đó: - Lương cán bộ trong BC - Lương cán bộ hợp đồng - Tiền công	Trường Biên chế Tr.đồng				
II	<b>TỔNG SỐ CHI</b>  Một số nhiệm vụ không thường xuyên	Tr.đồng				
1	Thi tay nghề ASEAN Thi tay nghề thế giới Nhiệm vụ khác (chi tiết theo từng nhiệm vụ chi)  <b>Tổng số chi</b>	Tr.đồng				
2	<b>Vốn đối ứng các dự án Dạy nghề</b>  - Dự án Đức - Dự án Hàn Quốc - Dự án ... (Chi tiết đến từng dự án)  <b>Tổng số chi</b>					
3	<b>Đại học quản lý</b>  Số học sinh có mặt đầu năm Số ra trường trong năm Số tuyển mới trong năm Số học sinh có mặt bình quân  <b>Mức chi</b>  Trong đó: - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại  <b>Tổng số chi</b>	Người Tr.đồng				09581477
4	<b>Đại học sư phạm kỹ thuật</b>  Số học sinh có mặt đầu năm Số ra trường trong năm Số tuyển mới trong năm Số học sinh có mặt bình quân  <b>Mức chi</b>  Trong đó: - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại  <b>Tổng số chi</b>	Người Tr.đồng				
5	<b>Cao đẳng quản lý tập trung</b>  Số học sinh có mặt đầu năm Số ra trường trong năm Số tuyển mới trong năm Số học sinh có mặt bình quân  <b>Mức chi</b>	Người Tr.đồng				

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Ước QT năm 2010	Năm 2011		Dự kiến năm 2012
				Dự toán	Thực hiện	
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>6</b>	<b>Cao đẳng sư phạm kỹ thuật</b>					
	Số học sinh có mặt đầu năm	Người				
	Số ra trường trong năm	-				
	Số tuyển mới trong năm	-				
	Số học sinh có mặt bình quân	-				
	<b>Mức chi</b>	<i>Tr.đồng</i>				
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>7</b>	<b>Cao đẳng nghề</b>					
	Số học sinh có mặt đầu năm	Người				
	Số ra trường trong năm	-				
	Số tuyển mới trong năm	-				
	Số học sinh có mặt bình quân	-				
	<b>Mức chi</b>	<i>Tr.đồng</i>				
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>8</b>	<b>Đại học, Cao đẳng tại chức</b>					
	Số học sinh có mặt đầu năm	Người				
	Số ra trường trong năm	-				
	Số tuyển mới trong năm	-				
	Số học sinh có mặt bình quân	-				
	<b>Mức chi</b>	<i>Tr.đồng</i>				
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>9</b>	<b>Trung học quản lý</b>					
	Số học sinh có mặt đầu năm	Người				
	Số ra trường trong năm	-				
	Số tuyển mới trong năm	-				
	Số học sinh có mặt bình quân	-				
	<b>Mức chi</b>	<i>Tr.đồng</i>				
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>10</b>	<b>Trung học kỹ thuật</b>					
	Số học sinh có mặt đầu năm	Người				
	Số ra trường trong năm	-				
	Số tuyển mới trong năm	-				
	Số học sinh có mặt bình quân	-				
	<b>Mức chi</b>	<i>Tr.đồng</i>				
	<i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <b>Tổng số chi</b>					
<b>11</b>	<b>Trung cấp nghề</b>					

09581477

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Ước QT năm 2010	Năm 2011		Dự kiến năm 2012
				Dự toán	Thực hiện	
	Số học sinh có mặt đầu năm Số ra trường trong năm Số tuyển mới trong năm Số học sinh có mặt bình quân <i>Mức chi</i> <i>Trong đó:</i> - Từ nguồn NSNN - Từ nguồn thu được để lại <i>Tổng số chi</i>	Người				
		Tr.đồng				
12	Bồi dưỡng đào tạo lại cán bộ Đào tạo trong nước Đào tạo Hội nhập <i>Tổng số</i>	Tr.đồng				
		Tr.đồng				
III	<b>TỔNG SỐ THU</b> - Học phí - Các khoản thu dịch vụ, liên danh, liên kết	Tr.đồng				

09581477

## CƠ SỞ TÍNH CHI TÀI TRỢ CHO CÁC NHÀ XUẤT BẢN 2012

SIT	TÊN XUẤT BẢN PHẨM ĐƯỢC TÀI TRỢ	Đơn vị tính	ƯỚC QUYẾT TOÁN 2010				NĂM 2011				DỰ TOÁN NĂM 2012							
			DỰ TOÁN				ƯỚC THỰC HIỆN											
			Số trang (Quy chuẩn)	Tổng giá thành (Tr.đồng)	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	Số tiền được tài trợ (Tr.đồng)	Số trang (Quy chuẩn)	Tổng giá thành (Tr.đồng)	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	Số tiền được tài trợ (Tr.đồng)	Số trang (Quy chuẩn)	Tổng giá thành (Tr.đồng)	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	Số tiền được tài trợ (Tr.đồng)	Số trang (Quy chuẩn)	Tổng giá thành (Tr.đồng)	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	Số tiền được tài trợ (Tr.đồng)
			-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

09581477

**DỰ TOÁN CHI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NĂM 2012**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Ước Quyết toán 2010	Năm 2011		Dự toán năm 2012
				Dự toán	Thực hiện	
A	<b>Chi tiêu Biên chế</b>	Người				
1	<i>Biên chế được duyệt</i>	-	-	-	-	
2	<i>Số cán bộ, công chức có mặt thực tế</i>	-	-	-	-	
	<i>Biên chế</i>					
	<i>Hợp đồng dài hạn</i>					
	<i>Hợp đồng ngắn hạn</i>					
B	<b>Tổng số chi</b>					
I	<b>Chi thường xuyên theo định mức:</b>	Triệu đồng				
1	<i>Quỹ lương, phụ cấp</i>	-	-	-	-	
	Trong đó: - Lương cán bộ trong biên chế					
	- Lương cán bộ hợp đồng					
	- Tiền công					
2	<i>Các khoản chi TX khác ( DV công cộng, vật tư VP, TTTT, công tác phí... )</i>	-	-	-	-	
II	<b>Công việc c/môn đặc thù của ngành</b>	Triệu đồng				
	- Tuyên truyền chăm sóc NCC, đối tượng XH					
	- Các văn bản pháp luật					
	- Chi về bảo hộ lao động					
	- Làm niêm giám thống kê					
	- UB vì sự tiến bộ Phụ nữ					
	- Chi cho hoạt động nghiệp vụ dạy nghề					
	- Chi tiếp dân					
	- Chi công tác thi đua, tuyên truyền ngành					
	- Vốn đối ứng các dự án và Các khoản chi đặc thù khác					
III	<b>Chi ngoài nước (Ban QLĐ)</b>					
	- Chi thường xuyên					
	- Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ					
IV	<b>Hội nghị</b>					
	- Hội nghị ngành và tập huấn nghiệp vụ					
V	<b>Đoàn ra nước ngoài</b>	Triệu đồng				
	(Chi tiết các đoàn ra...)					
VI	<b>Chi đón tiếp các đoàn khách quốc tế</b>	Triệu đồng				
VII	<b>Đóng niêm liêm</b>	Triệu đồng				
	- Đóng niêm liêm ILO					
	- Đóng niêm liêm thi tay nghề thế giới					
	- Niêm liêm các tổ chức quốc tế khác					
VIII	<b>Mua sắm, sửa chữa</b>	Triệu đồng				
I	<i>Mua sắm,</i>	-	-	-	-	
	- Mua ôtô	-	-	-	-	
	- Các tài sản cố định khác	-	-	-	-	
2	<i>Sửa chữa lớn TSCĐ</i>	-	-	-	-	
	(Chi tiết theo nội dung)					

09581477